

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư công theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;*

*Xét Tờ trình số 2022/TTr-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra số 366/BC-HĐND ngày 07 tháng*

*7 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.*

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước.

3. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội; các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ).

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

## **Điều 3. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hoá, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

1. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị (bao gồm cả tài sản, trang thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị cho các cơ quan, đơn vị có tổng dự toán kinh phí từ 10 tỷ đồng/nhiệm vụ trở lên hoặc mua sắm tài sản, trang thiết bị có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

b) Các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hoặc tương đương quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị mình có tổng dự toán kinh phí dưới 10 tỷ đồng/nhiệm vụ và Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị có giá trị dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản; Quyết định phê duyệt nhiệm

vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị trực thuộc có tổng dự toán kinh phí từ 01 tỷ đồng đến dưới 10 tỷ đồng/nhiệm vụ và Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị có giá trị từ 500 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản.

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường và tương đương quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí dưới 10 tỷ đồng/nhiệm vụ và Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị có giá trị dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của xã, phường.

d) Cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp hoặc tương đương quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị cho cơ quan, đơn vị mình hoặc cơ quan, đơn vị trực thuộc (nếu có) có tổng dự toán kinh phí dưới 01 tỷ đồng/nhiệm vụ và Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.

2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chi thuê hàng hoá, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chi thuê hàng hoá, dịch vụ cho các cơ quan, đơn vị có tổng dự toán kinh phí từ 10 tỷ đồng/nhiệm vụ trở lên.

b) Các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hoặc tương đương quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thuê hàng hoá, dịch vụ của cơ quan, đơn vị mình có tổng dự toán kinh phí dưới 10 tỷ đồng/nhiệm vụ; Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chi thuê hàng hoá, dịch vụ của cơ quan, đơn vị trực thuộc có tổng dự toán kinh phí từ 01 tỷ đồng đến dưới 10 tỷ đồng/nhiệm vụ.

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường và tương đương quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện thuê hàng hoá, dịch vụ, có tổng dự toán kinh phí dưới 10 tỷ đồng/nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của xã, phường.

d) Cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp hoặc tương đương quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chi thuê hàng hoá, dịch vụ cho cơ quan, đơn vị mình hoặc cơ quan, đơn vị trực thuộc (nếu có) có tổng dự toán kinh phí dưới 01 tỷ đồng/nhiệm vụ.

#### **Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

1. Các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hoặc tương đương quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị mình và đơn vị trực thuộc (nếu có) có

tổng dự toán từ 500 triệu đồng/nhiệm vụ trở lên đến 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp hoặc tương đương quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị mình và đơn vị trực thuộc (nếu có) có tổng dự toán dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường hoặc tương đương quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, có tổng dự toán đến dưới 20 tỷ đồng/nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của xã, phường.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 7 năm 2025 và thay thế Nghị quyết số 94/2024/NQ-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ 34 (thường lệ giữa năm 2025) thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2025./.*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ (B/c);
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Bế Thanh Tịnh**